

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Ó

Bà Lý Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành Long – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Kiểm sát viên: Bà Đinh Thị Thùy Ngân.

- Cảnh sát hỗ trợ tư pháp: Ông Hoàng Văn Đông, bà Cẩm Ngọc Thảo.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu trung tâm) và tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Giàng Thị P, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1976 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản TT, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A T (đã chết); con bà: Hạng Thị M; bị cáo có chồng là Sông A L (đã chết), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2023 đến nay; “có mặt”.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:** Anh Giàng A H, sinh 1981. Nơi cư trú: bản TT, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

* *Người phiên dịch:* Ông Lò Như Hoa – Giáo viên hưu trí. Nơi cư trú: Bản Giáo, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 13/02/2023, tổ công tác Công an xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La chủ trì phối hợp với Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại bản TT, xã KB, huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang tại nhà của Giàng Thị P, P có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và Giàng A H có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác phát hiện thu giữ ở túi áo khoác màu đỏ treo trên cột nhà của P 01 gói bên ngoài gói bằng nilon màu xanh được buộc bằng dây chỉ màu đen, bên trong có 12 gói đều được gói bằng nilon màu xanh buộc bằng dây chỉ màu đỏ, bên trong cùng là chất bột màu trắng nghi là Heroine. P khai nhận vừa bán 01 gói Heroine cho H với giá 100.000 đồng, sau đó H đã sử dụng hết số ma túy vừa mua với P.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh, được buộc bằng dây chỉ màu đen, bên trong có 12 gói bên ngoài đều được gói bằng nilon màu xanh buộc bằng dây chỉ màu đỏ, bên trong cùng là chất bột màu trắng nghi là heroine; 04 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, trong đó có 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng; 01 bật lửa ga màu xanh.; 01 áo khoác.

Mở rộng điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Thị P và phát hiện thu giữ tại chiếc hòm để bên cạnh giường ngủ của P 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 96 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp Methamphetamine

Quá trình điều tra, Giàng Thị P khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 12/02/2023, P đang đi trên đường thuộc bản TT, xã KB, huyện Phù Yên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu, P đã hỏi và mua được 01 gói Heroine, bên ngoài gói bằng nilon màu trắng với số tiền 600.000 đồng và 01 túi nilon màu xanh, bên trong có hồng phiến (ma túy tổng hợp Methamphetamine) với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, P mang về nhà chia nhỏ gói Heroine ra thành 13 gói nhỏ rồi gói chung lại, còn thừa một ít Heroine P lấy 01 viên ma túy tổng hợp trộn vào nhau rồi sử dụng. Sau khi sử dụng xong P cất 13 gói ma túy Heroine vào túi áo khoác màu đỏ rồi treo ở cột nhà, còn túi hồng phiến P đem cất giấu vào trong chiếc hòm để bên cạnh giường ngủ của P. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 23/02/2023, P đang ở nhà thì có Giàng A H ở cùng bản đến hỏi mua ma túy, P đã đồng ý bán cho H 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Khi H đưa tiền

cho P thì P lấy trong túi áo khoác đang treo ở dây treo quần áo trong nhà 01 gói ma túy bên trong có 13 gói rồi lấy 01 gói có đặc điểm bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh được buộc bằng dây chỉ màu đỏ bên trong là Heroine bán cho H. Còn 12 gói còn lại P cất giấu vào túi áo khoác. H sau khi mua được ma túy, H không hỏi ý kiến của P mà tự ý đi ra bếp sử dụng bằng hình thức hít hết số Heroine. Khi H đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã KB và Công an huyện Phù Yên phát hiện bắt quả tang P và H. P đã tự nguyện giao nộp số tiền vừa bán ma túy cho H và 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh được buộc bằng dây chỉ màu đen, bên trong có 12 gói bên ngoài đều được gói bằng nilon màu xanh được buộc bằng dây chỉ màu đỏ trong cùng là chất bột màu trắng (Heroine). Đối với 96 viên hồng phiến P cất giấu vào trong chiếc hòm để bên cạnh giường ngủ, P khai nhận chưa kịp bán cho ai thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 14/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng ma túy thu giữ của P gồm: 12 gói chất bột màu trắng nghi là Heroine có tổng khối lượng là 1,234 gam (ký hiệu lần lượt từ P1 đến P12); lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định. 96 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine có tổng khối lượng là 9,773 gam; lấy 0,507 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu là P13. Còn lại 9,266 gam ký hiệu P14.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 36/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 411/KL-KTHS ngày 18/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ P1 đến P12 là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,234 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu P13 là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,507gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,234 gam, loại Heroine và 9,773 gam, loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”*.

Ngày 15/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 38/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của Giàng Thị P.

Tại Bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền gửi giám định là tiền thật, hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: ngày 13/02/2023, H có mua ma túy của bị cáo P với số tiền 100.000 đồng và tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà P; H không có

ý kiến gì đối với số tiền mua ma túy với P đã bị CQĐT thu giữ và không yêu cầu đề nghị gì khác.

Bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định truy tố Giàng Thị P về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị P từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) Chiếc phong bì thư đã được niêm phong bên trong gồm có: 02 vỏ phong bì niêm phong; 13 mảnh nilon màu xanh + 01 sợi chỉ màu đen; 12 sợi chỉ màu đỏ; 01 áo khoác; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng các viên nén màu hồng, ký hiệu P14= 9,266 gam.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) được đựng trong một phong bì đã được niêm phong.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng đang điều trị nghiện tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[3] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 45 phút ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại bản TT, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; biên bản khám xét lập hồi 21 giờ cùng ngày; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; bản ảnh mở niêm phong, cân tịnh và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/02/2023, bị cáo Giàng Thị P đã có hành vi cất giấu trái phép 1,234 gam Heroine và 9,773 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn thấp, là dân tộc thiểu số trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định. Bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 02 vỏ phong bì niêm phong; 13 mảnh nilon màu xanh + 01 sợi chỉ màu đen; 12 sợi chỉ màu đỏ; 01 áo khoác; 01 bật lửa ga màu xanh. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng các viên nén màu hồng, ký hiệu P14= 9,266 gam. Xét là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của P, xét là tiền do phạm tội mà có, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với việc Giàng A H sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của P, quá trình điều tra xác định là do H tự ý sử dụng không được sự đồng ý của P nên P không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, không đề cập đến việc xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A H đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A H theo Quyết định số 14/QĐ-TA ngày 14/02/2023, trong thời hạn 24 tháng. Do đó, không đề cập đến việc xử lý.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông, theo lời khai của bị cáo Giàng Thị P, là người đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để làm rõ được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý, do đó không đề cập đến việc xử lý.

[8] Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) Chiếc phong bì thư đã được niêm phong bên trong gồm có: 02 vỏ phong bì niêm phong; 13 mảnh nilon màu xanh + 01 sợi chỉ màu đen; 12 sợi chỉ màu đỏ; 01 áo khoác; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng các viên nén màu hồng, ký hiệu P14= 9,266 gam.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) được đựng trong một phong bì đã được niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 47/BB-GNVC ngày 01 tháng 6 năm 2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Giàng Thị P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/6/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức

